

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 3 thuộc Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021- 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025, xây dựng kế hoạch giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Công văn số 1348/UBND-KGVX ngày ngày 13/08/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về báo cáo tổng kết Tiểu dự án 1 - Dự án 3 thuộc Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021- 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025, xây dựng kế hoạch giai đoạn 2026-2030;

Trên cơ sở rà soát, tổng hợp. UBND xã Kon Braih báo cáo kết quả thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 3 thuộc Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021- 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025, xây dựng kế hoạch giai đoạn 2026-2030, cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2021-2025:

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn triển khai: Đối với địa bàn xã Kon Braih (trên cơ sở sát nhập 3 xã Đăk Tơ Re, Tân Lập, Đăk Ruồng), công tác triển khai Chương trình Tiểu dự án 1, Dự án 3 - Chương trình 1719 được cụ thể hóa bằng các văn bản chỉ đạo⁽¹⁾ Chương trình triển khai đến các cấp chính quyền, các cơ quan chuyên môn và người dân địa phương⁽²⁾.

2. Kết quả thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 3 thuộc Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021- 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025:

*** Tổng kinh phí giao:** 1.268,0 triệu đồng⁽³⁾. Trong đó:

a) Thực hiện hỗ trợ trồng rừng sản xuất, khai thác kinh tế dưới tán rừng và phát triển lâm sản ngoài gỗ: 963,0 triệu đồng. Kết quả thực hiện: Không triển khai thực hiện.

⁽¹⁾Quyết định số 15/QĐ/BCĐ ngày 31/12/2024 của Huyện ủy Kon Rẫy về việc thành lập Văn phòng thường trực Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025 huyện Kon Rẫy.

⁽²⁾Quyết định số 957/QĐ-UBND ngày 23/12/2024 của UBND huyện Kon Rẫy về việc giao chỉ tiêu kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách Nhà nước và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025. Trong đó giao chỉ tiêu trồng rừng sản xuất năm 2025 đối với địa bàn 3 xã cũ là 50,46 ha (Đăk Tơ Re 14 ha; Đăk Ruồng 18,26 ha; Tân Lập 18,20 ha). Quyết định số 76/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của UBND huyện Kon Rẫy về việc phê duyệt kết quả theo dõi diễn biến rừng trên địa bàn huyện Kon Rẫy năm 2024.

⁽³⁾Đăk Tơ Re 938,0 triệu đồng; Tân Lập 183,0 triệu đồng; Đăk Ruồng 147,0 triệu đồng.

b) Hỗ trợ gạo trợ cấp trồng rừng cho hộ nghèo tham gia trồng rừng sản xuất, phát triển lâm sản ngoài gỗ, rừng phòng hộ: 305,0 triệu đồng. Kết quả thực hiện: Không triển khai thực hiện.

II. KẾ HOẠCH GIAI ĐOẠN 2026-2030:

1. Mục tiêu:

- Tiếp tục phát triển lâm nghiệp theo hướng bền vững, nâng cao chất lượng và giá trị rừng. Tăng cường sinh kế cho người dân gắn với bảo vệ rừng, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Triển khai công tác trồng rừng sản xuất đồng bộ, góp phần ổn định môi trường, giảm nghèo, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Khoanh nuôi, bảo vệ rừng: Duy trì diện tích 8.225,49 ha hiện hữu. Giai đoạn 2026- 2030 tập phần đầu trồng mới khoảng 20 ha/năm (*trong 5 năm tới khoảng 100 ha*), ưu tiên cây bản địa và cây đa mục tiêu và khoanh nuôi khoảng 150 ha.

- Hỗ trợ phát triển sinh kế lâm nghiệp cho khoảng 80 hộ dân/5 năm, tập trung vào các mô hình phù hợp với địa bàn. Tỷ lệ che phủ rừng tăng lên 33,66%.

- Tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ chuyên trách lâm nghiệp cấp xã, tổ nhóm cộng đồng bảo vệ rừng đối với địa bàn thôn, làng.

2. Nhiệm vụ chủ yếu:

a) Về bảo vệ rừng, bảo tồn đa dạng sinh học các hệ sinh thái rừng:

- Tiếp tục giao khoán khoanh nuôi bảo vệ rừng cho cộng đồng, hộ dân.

- Rà soát, bố trí diện tích phù hợp để trồng rừng mới; ưu tiên hỗ trợ giống, vật tư cho các hộ đồng bào DTTS.

b) Phát triển rừng và nâng cao năng suất, chất lượng rừng: trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng, trồng cây phân tán, trồng rừng gỗ lớn, giống cây lâm nghiệp, ...:

- Tổ chức trồng rừng sản xuất với diện tích trung bình khoảng 20ha/năm, ưu tiên cây Bò ma; Bạch đàn, thông...và một số loài bản địa như sao đen, dầu rái, giổi xanh.

- Hướng đến liên kết chuỗi giá trị, khuyến khích doanh nghiệp, HTX phối hợp trồng, thu mua, chế biến. Áp dụng kỹ thuật canh tác tiên tiến, sử dụng giống có năng suất cao, phù hợp thổ nhưỡng và điều kiện khí hậu địa phương.

- Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng. Duy trì khoanh nuôi bảo vệ rừng với quy mô 60-70 ha tập trung tại các xã có diện tích rừng tự nhiên như Đắk Tô Re, Đắk Ruông. Giao khoán, hỗ trợ kinh phí trực tiếp cho cộng đồng, nhóm hộ hoặc hộ cá nhân thực hiện theo hợp đồng bảo vệ rừng.

c) Quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng đối với rừng sản xuất là rừng trồng:

- Từng bước xây dựng mô hình rừng sản xuất được cấp chứng chỉ rừng bền vững, bắt đầu với diện tích trồng rừng gỗ lớn, có chủ quản lý rõ ràng. Tổ chức

tập huấn, đào tạo chuyên sâu cho chủ rừng và tổ nhóm cộng đồng về các tiêu chí QLRBV, quy trình cấp chứng chỉ rừng.

- Xây dựng kế hoạch hồ sơ kỹ thuật, sổ tay quản lý rừng, đánh giá tác động xã hội - môi trường để đủ điều kiện đăng ký chứng chỉ trong năm 2026-2027. Tạo điều kiện để gỗ rừng trồng của xã có thể truy xuất nguồn gốc, gia tăng giá trị kinh tế, tiếp cận thị trường tiêu thụ chất lượng cao.

3. Nguồn vốn thực hiện: Nguồn xã hội hóa từ các Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và người dân tham gia trồng rừng.

4. Đối với Tiểu dự án 1, Dự án 3 thuộc Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2026-2030:

Nguồn vốn triển khai thực hiện: Không đăng ký nguồn vốn thực hiện Tiểu dự án 1 thuộc Dự án 3.

Ủy ban nhân dân xã Kon Braih kính báo Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở NN&MT (/b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu VTLT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Trung